

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

Thực hiện Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 – 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa nội dung được xác định tại Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; tạo sự thống nhất trong triển khai thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia, bảo đảm tập trung, thống nhất và sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương trong thành phố Hà Nội.

2. Yêu cầu

- Nội dung của Kế hoạch phải bảo đảm sự phù hợp với các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự và sự thống nhất, đồng bộ với Kế hoạch, nhiệm vụ phòng thủ dân sự của Thành phố.

- Hoạt động phòng thủ dân sự đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Thành ủy Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố và của cấp ủy các cấp.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền; không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, sát điều kiện thực tế, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Dự báo các loại hình thảm họa phải tập trung ứng phó

Dự báo giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo, Thành phố có thể xảy ra một số loại hình thảm họa cần phải tập trung ứng phó gồm:

- Thảm họa do chiến tranh;
- Thảm họa do động đất;

- Thảm họa do sóng thần;
- Thảm họa do bão, siêu bão;
- Thảm họa do ngập lụt trên diện rộng;
- Thảm họa do tràn dầu, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân;
- Thảm họa do ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;
- Thảm họa do sập đổ công trình nghiêm trọng;
- Thảm họa do tai nạn giao thông nghiêm trọng;
- Thảm họa cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; cháy rừng trên quy mô rộng;
- Thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người;
- Thảm họa do vỡ đê, đập, hồ chứa nước.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

- Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phòng thủ dân sự và những kỹ năng phòng, tránh sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, môi trường.
- Nghiên cứu đề xuất ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; hệ thống kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình sự cố, thảm họa, thiên tai, tình trạng khẩn cấp.
- Chủ động rà soát, kịp thời kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp, đi đôi với kiện toàn lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm của các sở, ngành và địa phương.
- Nghiên cứu, cập nhật các nội dung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về phòng thủ dân sự được đưa vào môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.
- Tổ chức huấn luyện phòng thủ dân sự phổ thông cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm; tập huấn, hội thi, hội thao về phòng thủ dân sự cho các lực lượng thuộc quyền; hằng năm, xác định nội dung diễn tập tác chiến phòng thủ có nội dung phòng thủ dân sự.
- Các sở, ngành và địa phương phối hợp, rà soát, lập quy hoạch và xây dựng công trình phòng thủ dân sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, địa phương; xây dựng, nâng cấp hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm sự cố, thiên tai, thảm họa; đánh giá rủi ro, tác động sự cố, thiên tai, thảm họa; xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng thủ dân sự của Thành phố.
- Nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; mở rộng hợp tác quốc tế song phương, đa phương về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp.

b) Nhiệm vụ ứng phó

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp, kịp thời tiếp nhận, đánh giá, xác định kịch bản ứng phó hiệu quả; thông báo, báo động đến chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư.

- Kịp thời huy động nhân lực, phương tiện, trang bị và nhu yếu phẩm, hóa chất vật tư y tế, thuốc chữa bệnh đảm bảo cho lực lượng ứng phó và Nhân dân vùng xảy ra sự cố, thảm họa, thiên tai; sơ tán, phân tán bảo đảm an toàn cho Nhân dân và các cơ quan ra khỏi khu vực ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa, thiên tai.

- Thường xuyên cập nhật và dự báo tình hình sự cố, thảm họa, thiên tai cho Nhân dân, đặc biệt ở khu vực bị ảnh hưởng; duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành theo yêu cầu.

- Tiếp nhận, điều phối vật tư, hàng hóa hỗ trợ, cứu trợ từ Trung ương, các địa phương và các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

- Các sở, ngành và địa phương phối hợp đánh giá nhu cầu phục hồi của các nhóm đối tượng về nhà ở, lương thực, nước sạch, vệ sinh môi trường, sinh kế, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Thực hiện công tác chính sách, tiến hành các biện pháp khôi phục, ổn định sản xuất và các hoạt động kinh tế, xã hội vùng bị ảnh hưởng; nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân theo chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

- Các sở, ngành phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường; tiến hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống; tổ chức khắc phục, sửa chữa các công trình hạ tầng thiết yếu; công trình phòng thủ dân sự và các công trình dân sinh khác; kiểm kê, bổ sung thiếu hụt dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật.

2.2. Giải pháp chủ yếu

- Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo cấp ủy Đảng các cấp đối với hoạt động phòng thủ dân sự: Phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hiệu quả các tình huống.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp; nghiên cứu, ứng dụng đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, từ báo chí, phát thanh, truyền hình đến các nền tảng số, chú trọng sử dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích, tối ưu hóa nội dung và kênh truyền tải thông tin, tuyên truyền.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự; quản lý, khai thác các công trình và cơ chế bảo đảm, sử dụng ngân sách cho đầu tư phát triển, mua sắm trang bị phương tiện, vật tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực bảo đảm quốc phòng, an ninh trong điều kiện bình thường và khi có tình huống; chú trọng công tác quy hoạch xây dựng, quản lý chặt chẽ hệ thống công trình phát triển kinh tế - xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa, thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp; quản lý, vận hành, sử dụng hiệu quả Tổng đài 112 để tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; quản lý, vận hành Quỹ phòng thủ dân sự Thành phố hiệu lực, hiệu quả.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu lợi dụng sự cố, thiên tai, thảm họa để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Chủ động, tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế; tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong phòng phòng thủ dân sự.

- Làm tốt công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt tại khu vực, địa bàn trọng điểm có nguy cơ cao xảy ra sự cố, thảm họa, thiên tai; định kỳ theo qui định, các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lĩnh vực, địa bàn được phân công.

III. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

Các cơ quan, đơn vị tự bảo đảm phương tiện, trang bị thực hiện nhiệm vụ; khi cần tăng cường, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố điều động bổ sung hoặc tiến hành huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm và được lồng ghép trong

kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; trong các chương trình, dự án khác có liên quan. Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện các Kế hoạch về phòng thủ dân sự của Thành phố:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự; thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa;

b) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân; tổ chức huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho các lực lượng phòng thủ dân sự các cấp; quản lý, hoạt động hiệu quả Cổng Thông tin điện tử của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố;

c) Dự báo, cảnh báo, giám sát nguy cơ sự cố, thiên tai, thảm họa; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm và Tổng đài 112 hoạt động hiệu quả trên địa bàn Thành phố và liên thông toàn quốc;

d) Huy động, điều phối lực lượng, phương tiện khi xảy ra tình huống vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền địa phương cấp xã; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2;

đ) Điều phối lực lượng, phương tiện, vật chất, ngân sách phục vụ công tác phòng thủ dân sự;

e) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; thúc đẩy, mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ tiên tiến phục vụ phòng thủ dân sự.

2. Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội

a) Là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu ban hành các văn bản, kế hoạch, đề án cấp Thành phố về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; rà soát sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa do động đất, sóng thần, tràn dầu, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân.

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến động đất, sóng thần, tràn dầu, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân.

d) Tổ chức vận hành, duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống Tổng đài 112 về tiếp nhận thông tin sự cố, thảm họa, thiên tai trên địa bàn Thành phố.

đ) Xây dựng kế hoạch, điều động lực lượng, phương tiện của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do sự cố, thảm họa.

e) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

g) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, phổ biến, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự; tiếp nhận, chia sẻ, cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo và thông tin liên quan đến sự cố, thảm họa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định.

h) Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, báo cáo theo quy định.

3. Công an Thành phố

a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Công an Thành phố phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do thảm họa.

c) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

d) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ hiện trường, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; phòng, chống khủng bố, phá hoại, chiến tranh mạng, tấn công mạng, tin giả, thông tin xấu và các hành vi lợi dụng tình hình sự cố, thảm họa, thiên tai để gây rối, kích động.

đ) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm nhẹ hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự; đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất phương án phục hồi, tái thiết sau sự cố, thảm họa.

b) Thường xuyên rà soát, sẵn sàng sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu về phòng thủ dân sự.

c) Thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu về khí hậu, thời tiết và môi trường; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

d) Hướng dẫn, đôn đốc công tác tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở; tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Sở Xây dựng

a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa tàu thuyền trên sông, Kế hoạch ứng phó tai nạn tàu bay dân dụng xảy ra trên địa bàn Thành phố; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến sự cố, thảm họa tàu thuyền trên sông, tàu bay dân dụng trên địa bàn Thành phố.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Xây dựng phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; kế hoạch, phương án ứng phó thảm họa do sập đổ công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng; sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị trong phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

c) Tổ chức điều hành các lực lượng tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương khi xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Rà soát, ban hành, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng nhằm nâng cao khả năng chống chịu thiên tai, thảm họa; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

6. Sở Y tế

a) Phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến dịch bệnh trên người.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Y tế phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các thảm họa cơ bản; phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng các đề án, dự án quy hoạch, đầu tư các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y, tăng cường năng lực hệ thống y tế phòng thủ dân sự.

c) Chỉ đạo hệ thống y tế dự phòng, cơ sở khám chữa bệnh sẵn sàng nhân lực, thuốc men, trang thiết bị y tế triển khai các biện pháp cứu chữa nạn nhân, bảo đảm vệ sinh môi trường, tiến hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa rò rỉ chất phóng xạ; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến bức xạ, hạt nhân.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các sự cố, thảm họa.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành các lực lượng ứng phó khi xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội vận hành Tổng đài 112 tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân trong phạm vi Thành phố.

đ) Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

8. Sở Công Thương

Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc; phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, các sở, ngành, cơ quan liên quan ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công; rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự.

9. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố: Bố trí nguồn lực đầu tư công, chương trình mục tiêu nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; thành lập, ban hành Quy chế hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự của Thành phố.

b) Bố trí ngân sách thường xuyên theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện hoạt động phòng thủ dân sự.

c) Cân đối, ngân sách đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách hằng năm bố trí cho các dự án đầu tư phát triển thuộc lĩnh vực phòng thủ dân sự; bổ sung vốn bảo đảm cho các dự án đột xuất để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; theo dõi sử dụng nguồn vốn đầu tư theo quy định.

d) Chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan vận hành Quỹ Phòng thủ dân sự của Thành phố.

10. Các sở, ngành, cơ quan thuộc Thành phố khác

a) Phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, các sở, ngành, cơ quan liên quan ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự; rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó các loại hình thảm họa; tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Theo dõi, giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo, phát tin cảnh báo tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa theo ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

c) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của sở, ngành mình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các loại hình sự cố, thảm họa cơ bản.

d) Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền các hoạt động về phòng thủ dân sự; tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

đ) Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự và thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tham gia triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự; phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường trực thuộc Thành phố

a) Tập trung xây dựng nguồn lực địa phương, cơ sở vững mạnh cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân tại địa phương vững mạnh, rộng khắp.

b) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

c) Xây dựng quy hoạch cơ sở hạ tầng công cộng, khu vực phòng thủ cấp xã vững chắc đủ khả năng phòng chống thảm họa, chiến tranh như các địa điểm sơ tán Nhân dân, điểm an toàn, hầm trú ẩn...; quy hoạch khu dân cư, xây dựng cơ sở hạ tầng phù hợp với điều kiện tự nhiên và khí hậu; kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh.

d) Rà soát, kiểm tra, bổ sung, nâng cấp các công trình phòng thủ dân sự; tổng hợp danh mục công trình có công năng phòng thủ dân sự trong phạm vi quản lý; xác định, bố trí các địa điểm sơ tán, tập kết, khu tránh trú an toàn cho Nhân dân, bảo đảm sử dụng hiệu quả khi có tình huống khẩn cấp.

đ) Xây dựng hệ thống y tế đảm bảo đủ năng lực điều trị số lượng lớn các nạn nhân khi xảy ra thảm họa, dự kiến các địa điểm có thể xây dựng bệnh viện dã chiến sẵn sàng xử lý các tình huống.

e) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

g) Kiện toàn lực lượng ứng phó chuyên trách và kiêm nhiệm, bảo đảm khả năng ứng phó tại chỗ và ban đầu kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản trong trường hợp xảy ra thảm họa.

h) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự, kết hợp với diễn tập phòng thủ khu vực, bảo đảm thực chất, hiệu quả, sát thực tế địa phương.

i) Quản lý, sử dụng kinh phí phòng thủ dân sự cấp xã theo quy định.

k) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 khi diễn biến, mức độ của sự cố, thảm họa xảy ra hoặc nguy cơ xảy ra trên địa bàn vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền và lực lượng trên địa bàn; thực hiện ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1.

Hàng năm hoặc đột xuất, các sở, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch Phòng thủ dân sự; rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch, gửi về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố (qua Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố - Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội) để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng BCD PTDS Quốc gia;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;
- Công an Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường thuộc Thành phố;
- Đài Khí tượng Thủy văn Bắc bộ;
- VPUBNDTP: CVP, PCVP, các phòng chuyên môn;
- Trung tâm TTDL&CNS;
- Lưu: VT, NC (N.D.T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đại Thắng